

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: **2480** /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày **24** tháng **8** năm **2013**

QUYẾT ĐỊNH

Chấp thuận Kế hoạch bảo trì các tuyến đường huyện sử dụng vốn dư sau đấu thầu - Phần vốn bổ sung Dự án Giao thông nông thôn 3, tỉnh Bình Định .

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

- Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20/12/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ GTVT;
- Căn cứ Luật xây dựng ngày 26/11/2003 và các Nghị định của Chính phủ: Số 12/2009/NĐ-CP ngày 10/02/2009 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; số 83/2009/NĐ-CP, ngày 15/10/2009 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 12/2009/NĐ-CP;
- Căn cứ văn bản số 2047/TTg-CN ngày 16/12/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc cho phép đầu tư Dự án GTNT3 sử dụng vốn vay Ngân hàng Thế giới (WB) và vốn viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Vương quốc Anh (DFID);
- Căn cứ Hiệp định tín dụng Cr.5032 – VN ngày 9/3/2012 giữa Chính phủ Việt Nam và Ngân hàng Thế giới về tài trợ bổ sung vốn cho Dự án GTNT3 và tài liệu thẩm định dự án của Ngân hàng Thế giới ngày 5/11/2011;
- Căn cứ Văn bản số 1018/TTg-QHQT ngày 24/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung vốn cho Dự án GTNT3;
- Căn cứ các Văn bản số 1838/BGTVT-KHĐT ngày 6/4/2006 và số 6072/BGTVT-KHĐT ngày 26/6/2013 của Bộ GTVT phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh cơ chế thực hiện Dự án GTNT3;
- Căn cứ Quyết định số 2539/QĐ-BGTVT ngày 04/11/2011 và Quyết định số 1832/QĐ-BGTVT ngày 6/8/2012 của Bộ GTVT phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư phần vốn bổ sung Dự án GTNT3;
- Căn cứ công thư ngày 29/5/2013 của Ngân hàng Thế giới về việc không phân đối sử dụng vốn dư sau đấu thầu phần vốn bổ sung dự án GTNT3;
- Căn cứ văn bản số 5225/BGTVT-KHĐT ngày 6/6/2013 của Bộ GTVT về việc cho phép sử dụng vốn dư sau đấu thầu dự án GTNT3 phần vốn bổ sung để đầu tư các tuyến đường đã có trong danh mục đầu tư được duyệt
- Căn cứ Quyết định số Quyết định số 2162/QĐ-UBND ngày 8/8/2013 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Sửa chữa định kỳ đường Tài Lương – Ka Công (Mã số RT3-04-07-05) sử dụng vốn dư sau đấu thầu phần vốn bổ sung dự án GTNT3.

- Xét đề nghị của Ban QLDA6 tại Tờ trình số 167/BQLDA6-DHDA1 ngày 13/8/2013 xin phê duyệt kế hoạch bảo trì các tuyến đường huyện sử dụng vốn dư sau đấu thầu, tỉnh Bình Định.

Theo đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ Kế hoạch Đầu tư;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Chấp thuận kế hoạch bảo trì đường huyện của tỉnh Bình Định sử dụng vốn dư sau đấu thầu Phần vốn bổ sung Dự án Giao thông nông thôn 3 với các nội dung chính như sau:

1. Khối lượng: Thực hiện bảo dưỡng định kỳ 01 tuyến đường/ 2,63 km (theo văn bản số 5225/BGTVT-KHĐT ngày 6/6/2013 của Bộ GTVT).
2. Tiêu chuẩn kỹ thuật: Áp dụng tiêu chuẩn kỹ thuật như trong “Sổ tay hướng dẫn kỹ thuật” của dự án được phê duyệt tại Quyết định số 1895/QĐ-BGTVT ngày 25/8/2011 dùng cho hợp phần xây lắp.
3. Thời gian thực hiện: Theo tiến độ chung của dự án GTNT3 phần vốn bổ sung
4. Kinh phí thực hiện: 1.803.112.000 VND (Một tỷ, tám trăm linh ba triệu, một trăm mười hai nghìn đồng). Trong đó:

+ Vốn WB : 1.613.282.000 VND

+ Vốn đối ứng: 189.830.000 VND

(có bản phụ lục chi tiết đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện: Theo quy định hiện hành của Nhà nước và cơ chế thực hiện dự án đã được Bộ GTVT và Nhà tài trợ phê duyệt.

Điều 3. Các Ông/ Bà: Vụ trưởng Vụ KHĐT, Vụ Tài chính, Tổng giám đốc Ban QLDA6 và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (dề b/c);
- Bộ KH&ĐT;
- Bộ Tài chính;
- Ngân hàng NNVN;
- UBND và Sở GTVT Bình Định;
- Ban QLDA6;
- Lưu VT, KHĐT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Trương Tấn Viên

**KẾ HOẠCH BẢO TRÌ ĐỊNH KỲ ĐƯỜNG HUYỆN SỬ DỤNG VỐN DƯ SAU ĐẤU THẦU
PHÂN VỐN BỔ SUNG DỰ ÁN GIAO THÔNG NÔNG THÔN 3 - VỐN VAY WB/DFID, TỈNH BÌNH ĐỊNH**
(Đính kèm Quyết định số: 2460.../QĐ-BGTVT ngày 21... tháng 8 năm 2013 của Bộ GTVT)

STT	Tên đường	Điểm đầu	Điểm cuối	Cấp đường	Tên huyện	Chiều dài (km)	Chi phí BDDK (VNĐ)	Chi phí BDDK/km (VNĐ)	Chi phí khác (VNĐ)
1	ĐH 06	Tài Lương	Ka Cống	A	Hoài Nhơn	2,63	1.613.282.000	613.415.209	189.830.000
	Tổng cộng					2,63	1.613.282.000		189.830.000

